CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỒ SƠ MỜI CHÀO GIÁ

Gói mua sắm: Mua bột sơn tĩnh điện phục vụ sơn bảo dưỡng chai LPG

Bên mời chào giá: Công Ty Cổ Phần Kinh Doanh Khí Miền Nam – Chi Nhánh Miền Tây.

CÔNG TY CỔ PHẦN
KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM
CHI NHÁNH MIỀN TÂY
GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

M.S.C.N: 0305097236-003 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM - CHI NHÁNH MIỀN TÂY
P. PHƯỚC THỚI - TP. CẦN THƠ

Lê Xuân Hòa

Cần Thơ, ngày 10 tháng 11 năm 2026

MỤC LỤC

Nội dung	Trang
Từ ngữ viết tắt …….	3
Phần A. Chỉ dẫn đối với nhà cung cấp ……	4 - 7
Phần B. Yêu cầu về kỹ thuật và tiêu chuẩn đánh giá …….	8
Phần C. Các biểu mẫu ……	9
Mẫu số 1. Đơn chào hàng……..	10 - 11
Mẫu số 2. Giấy ủy quyền……..	12 - 13
Phần D. Dự thảo hợp đồng……	14-18

TỪ NGỮ VIẾT TẮT

HSMCG	Hồ sơ mời chào giá
HSCG	Hồ sơ chào giá
VNĐ	Việt Nam Đồng

PHẦN A - CHỈ DẪN ĐỐI VỚI NHÀ CUNG CẤP

Mục 1. Nội dung mua sắm

Bên mời chào giá mời Nhà cung cấp tham gia chào giá gói mua sắm: "Mua bột sơn tĩnh điện phục vụ sơn bảo dưỡng chai LPG".

Mục 2. Phạm vi cung cấp

Phạm vi cung cấp chi tiết theo bảng sau:

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Các yêu cầu khác (nếu có)
1	Bột sơn màu xám nhũ ánh kim GPMO 0197CT	- Độ bóng (ISO 2813, $<60^0$): Từ 70% - 90% - Độ cứng bút chì (ASTM D3363): Màng sơn không bị trầy xước, biến dạng khi thử độ cứng chì từ mức >=F - Độ va đập trực tiếp (ASTM D2794): Màng sơn không bị trầy xước ở va đập có lực >= 25kg.cm - Độ che phủ bề mặt: Ở độ dày 60-100 µm của lớp sơn, không nhìn thấy lớp kim loại nền, không có hiện tượng rỗ hoặc xuất hiện bọt khí	Kg	6.000	*- Địa điểm giao hàng: Lô II.5, II.6, KCN Trà Nóc 2, P.Phước Thới, TP.Cần Thơ* *- Bảo hành không dưới 06 tháng kể từ ngày xuất xưởng*

Mục 3. Thời hạn cung cấp hàng hóa, dịch vụ

Thời hạn cung cấp hàng hóa trong vòng 30 ngày.

Mục 4. Quy định về HSCG

1. HSCG cũng như tất cả các văn bản, tài liệu trao đổi giữa Bên mời chào giá và Nhà cung cấp liên quan đến việc chào giá phải được viết bằng tiếng Việt, phải được đánh máy, in bằng mực không tẩy được, đánh số trang theo thứ tự liên tục. Đơn chào hàng, biểu giá chào, thư giảm giá (nếu có) và các văn bản bổ sung, làm rõ HSCG (nếu có) phải được đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp ký và đóng dấu (nếu có). Những chữ viết chen giữa, tẩy xóa hoặc viết đè lên bản đánh máy chỉ có giá trị khi có chữ ký (của người ký đơn chào hàng) ở bên cạnh và được đóng dấu (nếu có).

2. HSCG do Nhà cung cấp chuẩn bị bao gồm các nội dung sau:

a) Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của Nhà cung cấp:

- Giấy phép đăng ký kinh doanh (*bản photo hoặc có sao y)*

- Đơn chào hàng

b) Các tài liệu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật

- Cam kết cung cấp hàng hóa theo đúng như Phạm vi cung cấp của HSMCG. (Giấy chứng nhận chất lượng, nguồn gốc hàng hóa)

3. Nhà cung cấp không được tham dự chào giá đối với các gói mua sắm mà Nhà cung cấp đã thực hiện tư vấn cho Bên mời chào giá trước đó, HSCG của các Nhà cung cấp này sẽ được coi là KHÔNG hợp lệ và bị loại.

Mục 5. Đơn chào hàng

a) Đơn chào hàng được ghi đầy đủ theo Mẫu số 1 Phần C, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp (người đại diện theo pháp luật của Nhà cung cấp hoặc người được ủy quyền kèm theo giấy ủy quyền hợp lệ theo Mẫu số 2 Phần C).

b) Nhà cung cấp chào giá theo VNĐ, đơn giá đã bao gồm các loại thuế và phí liên quan đến công việc thực hiện.

Mục 6. Giá chào hàng

1. Giá chào hàng là giá do Nhà cung cấp nêu trong đơn chào hàng sau khi trừ phần giảm giá (nếu có). Giá chào hàng phải bao gồm toàn bộ chi phí cần thiết để thực hiện gói mua sắm trên cơ sở yêu cầu của HSMCG. Giá chào hàng được chào bằng Việt Nam đồng.

2. Trường hợp Nhà cung cấp có thư giảm giá thì có thể nộp cùng với HSCG hoặc nộp riêng song phải đảm bảo Bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSCG. Trường hợp thư giảm giá nộp cùng với HSCG thì Nhà cung cấp phải thông báo cho Bên mời chào giá trước thời điểm hết hạn nộp HSCG hoặc phải có bảng kê thành phần HSCG trong đó có thư giảm giá. Trong thư giảm giá cần nêu rõ nội dung, cách thức giảm giá đối với từng dịch vụ cụ thể nêu trong biểu giá chào bằng giá trị tuyệt đối. Trường hợp không nêu rõ nội dung, cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả các loại dịch vụ nêu trong biểu giá chào.

Mục 7. Thời gian có hiệu lực của HSCG

Thời gian có hiệu lực của HSCG là **30 ngày** kể từ thời điểm hết hạn nộp HSCG là **10h giờ 00, ngày 18 tháng 11 năm 2026**

Mục 8. Quy định nộp HSCG

Nhà cung cấp nộp HSCG đến Bên mời chào giá bằng cách gửi trực tiếp/gửi qua đường bưu điện/bằng fax/email, nhưng phải đảm bảo Bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSCG **là 10h giờ 00, ngày 18 tháng 11 năm 2026**, HSCG của Nhà cung cấp gửi đến sau thời điểm hết hạn nộp HSCG là không hợp lệ và bị loại.

Địa chỉ nhận HSCG: Lô II.5, II.6, KCN Trà Nóc 2, P.Phước Thới, TP.Cần Thơ; ĐT: 02923 843 064; FAX: 02923 843 063

Mục 9. Làm rõ HSCG

1. Trong quá trình đánh giá HSCG, Bên mời chào giá có thể yêu cầu Nhà cung cấp làm rõ nội dung của HSCG (kể cả việc làm rõ đơn giá khác thường) và bổ sung tài liệu trong trường hợp HSCG thiếu tài liệu theo yêu cầu của HSMCG với điều kiện không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSCG đã nộp, không thay đổi giá chào.

2. Việc làm rõ HSCG được thực hiện giữa Bên mời chào giá và Nhà cung cấp có HSCG cần phải làm rõ dưới hình thức trao đổi trực tiếp (Bên mời chào giá mời Nhà cung cấp đến gặp trực tiếp để trao đổi, những nội dung hỏi và trả lời phải lập thành văn bản)

hoặc gián tiếp (Bên mời chào giá gửi văn bản yêu cầu làm rõ và Nhà cung cấp phải trả lời bằng văn bản). Trong văn bản yêu cầu làm rõ cần quy định thời hạn làm rõ của Nhà cung cấp. Nội dung làm rõ HSCG thể hiện bằng văn bản được Bên mời chào giá bảo quản như một phần của HSCG. Trường hợp quá thời hạn làm rõ mà Bên mời chào giá không nhận được văn bản làm rõ hoặc Nhà cung cấp có văn bản làm rõ nhưng không đáp ứng được yêu cầu làm rõ của Bên mời chào giá thì Bên mời chào giá xem xét, xử lý theo các quy định nêu tại HCMSG.

Mục 10. Đánh giá HSCG

Việc đánh giá HSCG được thực hiện theo trình tự như sau:

1. Kiểm tra tính hợp lệ của HSCG, bao gồm:

a) Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của Nhà cung cấp (sau khi đã làm rõ hoặc bổ sung tài liệu theo yêu cầu của Bên mời chào giá tại buổi mở HSCG);

b) Thời gian ký và chữ ký hợp lệ trong các tài liệu như: Đơn chào hàng, biểu giá chào.....;

c) Hiệu lực của HSCG.

HSCG hợp lệ là hồ sơ đáp ứng tất cả các yêu cầu về tính hợp lệ và được chuyển đánh giá tiếp về năng lực kỹ thuật.

HSCG sẽ bị loại bỏ và không được đánh giá tiếp nếu HSCG không đáp ứng một trong các yêu cầu về tính hợp lệ của HSCG.

2. Đánh giá về yêu cầu kỹ thuật: Bên mời chào giá đánh giá theo các yêu cầu về kỹ thuật nêu trong HSMCG đối với các HSCG đáp ứng yêu cầu về tính hợp lệ. Việc đánh giá các yêu cầu về kỹ thuật được thực hiện bằng phương pháp theo tiêu chí "đạt", "không đạt". HSCG vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật khi tất cả yêu cầu về kỹ thuật đều được đánh giá là "đạt" và chuyển so sánh giá chào.

3. So sánh giá chào:

a) Bên mời chào giá tiến hành việc sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch (nếu có).

b) Bên mời chào giá so sánh giá chào của các HSCG đáp ứng về yêu cầu kỹ thuật để xác định HSCG có giá chào thấp nhất được xếp thứ nhất và xếp theo thứ tự giá chào từ thấp đến cao.

Mục 11. Điều kiện đối với Nhà cung cấp được đề nghị trúng giá

Nhà cung cấp được đề nghị trúng giá khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

a) Có HSCG hợp lệ và đáp ứng yêu cầu kỹ thuật trong HSMCG;

b) Có giá chào thấp nhất sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch và không vượt giá dự toán gói mua sắm.

Mục 12. Thông báo kết quả chào giá

Bên mời chào giá thông báo kết quả chào hàng bằng văn bản cho tất cả các Nhà cung cấp tham gia nộp HSCG sau khi có quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp. Đối với Nhà cung cấp trúng giá phải ghi rõ thời gian, địa điểm tiến hành đàm phán, hoàn thiện hợp đồng. Nếu Nhà cung cấp đứng thứ 1 không tới đàm phán, hoàn thiện hợp đồng thì Bên mời chào giá sẽ mời Nhà cung cấp tiếp sau (theo thứ tự xếp hạng) vào đàm phán.

Mục 13. Đàm phán, hoàn thiện và ký kết hợp đồng

Bên mời chào giá tiến hành đàm phán (nếu cần), hoàn thiện hợp đồng với Nhà cung cấp trúng giá để ký kết hợp đồng.

Mục 14. Kiến nghị trong chào giá

1. Nhà cung cấp có quyền kiến nghị về kết quả chào giá và những vấn đề liên quan trong quá trình tham gia chào giá khi thấy quyền, lợi ích của mình bị ảnh hưởng.

Trường hợp Nhà cung cấp có kiến nghị về kết quả chào giá, Nhà cung cấp gửi văn bản tới Bên mời chào giá về giải quyết kiến nghị theo địa chỉ: Công Ty Cổ Phần Kinh Doanh Khí Miền Nam – Chi Nhánh Miền Tây. Địa chỉ; *Lô II.5, II.6, KCN Trà Nóc 2, P.Phước Thới, TP.Cần Thơ; ĐT: 02923 843 064; FAX: 02923 843 063.*

Mục 15. Xử lý vi phạm

Trường hợp Nhà cung cấp có các hành vi vi phạm quy định chào giá thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý căn cứ theo quy định của pháp luật liên quan.

----------oOo----------

PHẦN B - YÊU CẦU BỘ HỒ SƠ CHÀO GIÁ

I. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của Nhà cung cấp

1. Giấy phép đăng ký kinh doanh có ngành nghề kinh doanh hàng hóa phù hợp với yêu cầu của HSMCG: "Mua bột sơn tĩnh điện phục vụ sơn bảo dưỡng chai LPG" (bản photo/sao y)

2. Đơn chào hàng: 01 bản chính

3. Giấy ủy quyền (nếu có): 01 bản chính

II. Yêu cầu về kỹ thuật:

TT	Nội dung yêu cầu	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
1	- Độ bóng (ISO 2813, $<60^0$): Từ 70% - 90% - Độ cứng bút chì (ASTM D3363): Màng sơn không bị trầy xước, biến dạng khi thử độ cứng chì từ mức >=F - Độ va đập trực tiếp (ASTM D2794): Màng sơn không bị trầy xước ở va đập có lực >= 25kg.cm - Độ che phủ bề mặt: Ở độ dày 60-100 µm của lớp sơn, không nhìn thấy lớp kim loại nền, không có hiện tượng rỗ hoặc xuất hiện bọt khí	Đáp ứng đúng thông số kỹ thuật (hoặc tương đương)	Không đáp ứng được thông số kỹ thuật

Mẫu số 1

PHẦN C – CÁC BIỂU MẪU

ĐƠN CHÀO HÀNG

……., ngày … tháng … năm …

Kính gửi: …… *(Ghi tên bên mời chào giá)*

(sau đây gọi là bên mời chào giá)

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ mời chào giá mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, … (*Ghi tên Nhà cung cấp)*, cam kết thực hiện gói mua sắm … *(Ghi tên gói mua sắm)* theo đúng các yêu cầu quy định trong Hồ sơ mời chào giá với biểu giá chào như sau:

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Bột sơn màu xám nhũ ánh kim GPMO 0197CT	- Độ bóng (ISO 2813, $<60^0$): Từ 70% - 90% - Độ cứng bút chì (ASTM D3363): Màng sơn không bị trầy xước, biến dạng khi thử độ cứng chì từ mức >=F - Độ va đập trực tiếp (ASTM D2794): Màng sơn không bị trầy xước ở va đập có lực >= 25kg.cm - Độ che phủ bề mặt: Ở độ dày 60-100 µm của lớp sơn, không nhìn thấy lớp kim loại nền, không có hiện tượng rỗ hoặc xuất hiện bọt khí	kg	6.000		*M1*

A	**Tổng cộng**	**$M_2=M_1$**
B	**Thuế VAT**	**$M_3= M_2*0,0..$**
C	**Tổng cộng giá chào của hàng hoá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)**	**$M_4 = M_3 + M_2$**

Thời gian cung cấp hàng hóa: …. ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực *(thời gian thực hiện cung cấp hàng hóa/dịch vụ)*

Địa điểm giao hàng: Lô II.5, II.6, KCN Trà Nóc 2, P.Phước Thới, TP.Cần Thơ.

Thời gian bảo hành: …….. tháng kể từ ngày xuất xưởng.

Nếu hồ sơ chào giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết : Tất cả hàng hóa/dịch vụ được cung cấp đều mới 100%, đảm bảo tính năng kỹ thuật, nguồn gốc (CO/CQ) xuất xứ đầy đủ, theo đúng các điều khoản thỏa thuận theo hợp đồng.

Hồ sơ chào giá này có hiệu lực trong thời gian ……. ngày (…….. ngày), kể từ giờ, ngày … tháng … năm … *(Ghi thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đề xuất).*

Đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp(1)

(Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

Lưu ý: (1)

Trường hợp đại diện theo pháp luật của Nhà cung cấp ủy quyền cho cấp dưới ký đơn chào hàng thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này. Trường hợp tại Điều lệ công ty, Quyết định thành lập chi nhánh hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký đơn chào hàng thì phải gửi kèm theo bản chụp các văn bản, tài liệu này (không cần lập Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này). Trước khi ký kết hợp đồng, Nhà cung cấp trúng giá phải trình Bên mời chào giá bản chụp được chứng thực của các văn bản, tài liệu này. Trường hợp phát hiện thông tin kê khai ban đầu là không chính xác thì Nhà cung cấp bị coi là vi phạm quy định tham gia chào giá và không được hoàn trả đảm bảo chào giá (nếu có).

Mẫu số 2

TÊN CQ, TC CHỦ QUẢN **TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …/UQ-…	*..., ngày ... tháng ... năm ...*

GIẤY ỦY QUYỀN [1]

Căn cứ Điều lệ Công ty ...;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

1. Người ủy quyền

Ông/Bà … – Chức vụ: …

Số CCCD/Hộ chiếu: …

Là người đại diện theo pháp luật của … (*ghi tên Nhà cung cấp)* có địa chỉ tại … *(ghi địa chỉ của nhà cung cấp)*

2. Người được ủy quyền

Ông/Bà … – Chức vụ: …

Số CCCD/Hộ chiếu: …

3. Nội dung ủy quyền

Ông/Bà: … – Chức vụ: … ủy quyền cho Ông/Bà: … – Chức vụ: … thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia chào giá Gói mua sắm … *(ghi tên Gói mua sắm)* do … *(ghi tên bên mời chào giá)* tổ chức:

- Ký đơn chào hàng;

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với Bên mời chào giá trong quá trình tham gia chào giá, kể cả văn bản giải trình, làm rõ HSCG;

- Tham gia quá trình đàm phán, hoàn thiện hợp đồng;

- Ký kết hợp đồng với Bên mời chào giá nếu trúng giá. (2)

4. Thời hạn ủy quyền: …

5. Trách nhiệm của người được ủy quyền

Ông/Bà: … *(người được ủy quyền)* chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi được ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của … *(ghi tên nhà cung cấp) và … (ghi tên nhà*

cung cấp) chịu trách nhiệm hoàn toàn với … *(ghi tên bên mời chào giá)* về những công việc do … *(ghi tên người được ủy quyền)* thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền này được lập thành … bản có giá trị pháp lý như nhau, Người ủy quyền giữ … bản, người được ủy quyền giữ … bản./.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN	**NGƯỜI ỦY QUYỀN**
(Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu (nếu có)	*(Ghi tên người đại diện theo pháp luật của Nhà cung cấp, chức danh, ký tên và đóng dấu)*

Ghi chú:

(1) Trường hợp ủy quyền thì bản gốc giấy ủy quyền phải được gửi cho Bên mời chào giá cùng với đơn chào hàng theo quy định tại Mục 5 Phần A. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của Nhà cung cấp cho cấp phó, cấp dưới, Giám đốc Chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của Nhà cung cấp để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của Nhà cung cấp thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của Nhà cung cấp hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền do người ủy quyền quyết định, bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham gia chào giá.

PHẦN D: DỰ THẢO HỢP ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ/MUA SẮM….
Số: ……/

Căn cứ …. *(Căn cứ pháp lý: Luật dân sự, Luật thương mại, PCCC….Tùy thuộc vào yêu cầu của gói mua sắm để quy định)*

Căn cứ kết quả lựa chọn nhà cung cấp gói mua sắm: "Mua bột sơn tĩnh điện phục vụ sơn bảo dưỡng chai LPG"

Hôm nay, ngày … tháng … năm, hai bên gồm có:

Bên mời chào giá (sau đây gọi là Bên A)

BÊN A : Công ty CP Kinh doanh Khí miền Nam – Chi nhánh miền Tây
Địa chỉ : Lô II5, II.6, Khu công nghiệp Trà Nóc 2, Phường Phước Thới, TP.Cần Thơ
Điện thoại : 0292 3843 064 Fax: 0292 3843 063
Tài khoản : 0391000803289 – Ngân hàng Ngoại thương – Chi nhánh Tây Cần Thơ, TP.Cần Thơ
Mã số thuế : 0305097236 – 003
Đại diện là ông/bà: Lê Xuân Hòa Chức vụ: Giám đốc

Nhà cung cấp (sau đây gọi là Bên B)

BÊN B *[Ghi tên NCC trúng lựa chọn]:*
Địa chỉ :
Điện thoại : Fax:
Tài khoản :
Mã số thuế :
Đại diện là ông/bà: Chức vụ:
Giấy ủy quyền số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ *(trường hợp được ủy quyền) hoặc các tài liệu khác có liên quan.*

Hai bên thống nhất ký hợp đồng ……*(ghi tên dịch vụ hàng hóa)* với những nội dung và điều khoản sau:

Điều 1. Phạm vi công việc. *(Ghi phạm vi công việc yêu cầu đối với nhà cung cấp)*

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Đơn Giá	Thành Tiền
1	Bột sơn màu xám nhũ ánh kim GPMO 0197CT	- Độ bóng (ISO 2813, $<60^0$): Từ 70% - 90% - Độ cứng bút chì (ASTM D3363): Màng	kg			

		sơn không bị trầy xước, biến dạng khi thử độ cứng chì từ mức >=F - Độ va đập trực tiếp (ASTM D2794): Màng sơn không bị trầy xước ở va đập có lực >= 25kg.cm - Độ che phủ bề mặt: Ở độ dày 60-100 µm của lớp sơn, không nhìn thấy lớp kim loại nền, không có hiện tượng rỗ hoặc xuất hiện bọt khí				
A	**Tổng cộng:**					
B	**Thuế VAT**					
C	**Thành tiền bao gồm thuế**					

Điều 2 : Đơn giá hợp đồng :

1. Hình thức hợp đồng: Theo đơn giá cố định

2. Giá Hợp đồng: … đồng (bằng chữ …)

3. Điều chỉnh đơn giá: Đơn giá không điều chỉnh trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng.

Điều 3 : Thời gian thực hiện hợp đồng: …… ngày kể từ ngày ký hợp đồng

Điều 4. Phương thức thực hiện:

- Hàng có thể giao thành nhiều đợt theo đơn hàng của Bên A, thời gian giao hàng cho mỗi đơn hàng là không quá 07 ngày kể từ ngày Bên A gửi đơn đặt hàng cho Bên B.

- Số lượng thành phẩm có thể chênh lệch ±5% so với số lượng đơn đặt hàng. Số tiền thanh toán dựa trên số thực tế nhận hàng.

- Hàng hóa được vận chuyển đảm bảo đúng quy định, yêu cầu của nhà sản xuất.

- Địa điểm giao hàng: Bên B sẽ giao hàng đến tại kho của bên A tại địa chỉ: Lô II5, II6, KCN Trà Nóc 2, P. Phước Thới, TP.Cần Thơ. Chi phí vận chuyển do bên B chịu

Điều 5. Trách nhiệm của các bên.

1. Trách nhiệm của Bên A.

- Bên A phải cử đại diện kỹ thuật để giám sát công việc của Bên B, đảm bảo Bên B thực hiện công việc đúng với quy cách tiêu chuẩn trong **Điều 1** của Hợp đồng.

- Ký Biên bản giao nhận hàng hóa nếu đạt yêu cầu ngay khi giao nhận hàng hóa.

- Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán nêu tại **Điều 7** của hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định trong hợp đồng.

2. Trách nhiệm của Bên B.

- Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ, đúng yêu cầu các loại hàng hóa liên quan như nêu tại **Điều 1** của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong hợp đồng.

- Bên B phải chuẩn bị đầy đủ các phương tiện vận chuyển, và nhân công bốc dỡ hàng hóa và chịu trách nhiệm về mất mát cũng như tai nạn (nếu có). Bên B không được cho phép các công nhân của mình đi vào nơi sản xuất nào khác hoặc di chuyển các phương tiện của Bên B vào nơi làm việc của Bên A (ngoại trừ nơi giao nhận hàng hóa). Nếu Bên A phát hiện bất kỳ sự vi phạm nào thì Bên B phải chịu trách nhiệm bồi thường mọi tổn thất do lỗi vi phạm gây ra.

- Chịu hoàn toàn trách nhiệm và giải quyết toàn bộ mọi hậu quả về việc xảy ra mất mát an toàn, cháy nổ nếu lỗi do Bên B gây ra mà hai bên xác định rõ ràng bằng văn bản.

- Có trách nhiệm bảo hành và cung cấp hàng hóa thay thế trong thời gian bảo hành như quy định trong yêu cầu kỹ thuật được mô tả tại **Điều 8** của Hợp đồng

Điều 6: Các giấy tờ liên quan

Bên B phải cung cấp hàng hóa và giao các tài liệu, chứng từ (kèm theo) theo tiến độ nêu trong hợp đồng, cụ thể là: Hàng hóa được cung cấp bảo đảm đúng theo **Điều 1** của Hợp đồng; hồ sơ liên quan đến hàng hóa trước khi bàn giao cho Bên A (bản gốc hoặc bản sao y công chứng), gồm: Chứng nhận chất lượng xuất xưởng hàng hóa của nhà sản xuất

Điều 7. Thanh toán:

1. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

2. Thời hạn thanh toán: Theo Biên bản thương thảo.

3. Hồ sơ yêu cầu thanh toán bao gồm:

- Công văn đề nghị thanh toán**;**
- Biên bản giao nhận hàng hóa;
- Hóa đơn tài chính hợp lệ.
- Toàn bộ hồ sơ, chứng từ của hàng hóa như: Chứng chỉ xuất xưởng, chứng nhận chất lượng, tài liệu kỹ thuật của hàng hóa theo như yêu cầu kỹ thuật.

Điều 8. Chất lượng hàng hóa, bảo hành.

- Tất cả hàng hóa do bên B cung cấp đều phải mới 100%, đảm bảo tính năng kỹ thuật theo như mô tả tại Điều 1 của Hợp đồng..

- Hàng hóa do bên B cung cấp phải đúng qui cách và chất lượng, nếu không đúng qui cách và chất lượng nêu trong hợp đồng thì bên A có quyền không nhận lô hàng trên và bên

B có trách nhiệm thay thế trong vòng 07 ngày. Các chi phí phát sinh do việc thay đổi hàng hoá do bên B chịu

- Các trường hợp hư hỏng hàng hóa do các yếu tố khách quan hay chủ quan của người sử dụng, không thuộc về lỗi của nhà sản xuất, Bên B có quyền từ chối trách nhiệm đổi hàng hay tính phí sửa chữa thay thế theo yêu cầu của bên A.

- Yêu cầu về bảo hành đối với hàng hóa như sau: thời gian bảo hành hàng hóa lưu kho (chưa sử dụng) là 06 tháng kể từ ngày sản xuất (sau ngày Bên A đặt hàng).

Điều 9. Chấm dứt hợp đồng

1. Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:

a) Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn;

b) Bên B bị phá sản, giải thể;

c) Các hành vi khác (nếu có).

2. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với nhà thầu khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.

3. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

Điều 10. Điều khoản phạt do vi phạm hợp đồng.

- Nếu bên A thanh tóan không đúng hạn phải chịu phạt 0.1% giá trị hợp đồng cho mỗi ngày thanh toán trễ hạn nhưng không quá 5% giá trị hợp đồng.

- Nếu Bên B giao hàng chậm so với quy định trong Hợp đồng (tính theo quy định thời gian giao hàng được quy định trong Hợp đồng của từng đơn hàng từ thời điểm Bên A gửi đơn đặt hàng cho Bên B), Bên A sẽ phạt Bên B 0.1% giá trị hợp đồng cho mỗi ngày chậm giao hàng. Tổng giá trị phạt không vượt quá 5% giá trị Hợp đồng.

Điều 11. Thủ tục giải quyết tranh chấp hợp đồng.

Trường hợp có tranh chấp hoặc các bên vi phạm hợp đồng thì hai bên sẽ tiến hành đàm phán, trường hợp các bên không tìm được giải pháp chung thì sẽ chuyển sang cơ quan có thẩm quyền tại Tòa án kinh tế TP. Cần Thơ xét xử và quyết định của Tòa án sẽ là quyết định cuối cùng để hai bên căn cứ thực hiện, Bên nào thua thì bên ấy sẽ phải trả án phí theo quy định.

Điều 12. Điều khoản chung

- Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký và tự thanh lý đến khi hai bên thực hiện xong các quyền và nghĩa vụ được quy định tại Hợp đồng này.

- Hợp đồng này bao gồm các Điều kiện và Điều khoản của Hợp đồng (từ Điều 1 đến Điều 12) (tính tại ngày thực hiện ký hợp đồng).

- Không bên nào có quyền chuyển nhượng quyền lợi và nghĩa vụ của mình qui định tại Hợp đồng này cho bất kỳ bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý bằng văn bản của bên kia.

- Bất kỳ sự sửa chữa, thay đổi hay bổ sung cho Hợp đồng sẽ chỉ có hiệu lực khi chúng được lập bằng văn bản và có chữ ký của đại diện có thẩm quyền của các bên.

- Hợp đồng này được lập thành 04 bản tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 (hai) bản để làm căn cứ thực hiện.

ĐẠI DIỆN BÊN A	**ĐẠI DIỆN BÊN B**
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)	*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*